

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 13-6-2022.
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Vui;
2. Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Phượng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 108/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố 2, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre, có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành P1, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 3, ấp P2, xã A, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 02 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm T trình bày:

Chị và anh P1 tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn vào ngày 16-11-2017 tại Ủy ban nhân dân xã A, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, công việc làm ăn không được thuận lợi nên chị và anh P1 chuyển về nhà mẹ ruột của chị ngụ phường P, thành phố B sinh sống. Đến tháng 4 năm 2019,

vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã, không tìm được tiếng nói chung. Ngày 11-02-2022, anh P1 chuyển về Tây Ninh sinh sống và ly thân với chị cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với anh P1.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thành P1 trình bày:

Anh xác định về thời gian kết hôn, ly thân, con chung, tài sản chung và nợ chung như chị T trình bày là đúng. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do vợ chồng chung sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Do đó, trước Tết năm 2022, anh về lại nhà ngụ xã A, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh sinh sống cho đến nay. Nay anh nhận thấy đời sống chung không thể tiếp tục nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị T.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Chị T và anh P1 đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 xét xử vắng mặt anh chị.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Cẩm T với anh Nguyễn Thành P1; về con chung: không có; về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết; về án phí: Chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Chị Nguyễn Thị Cẩm T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thành P1, anh P1 hiện đang sinh sống tại ấp P2, xã A, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

1.2 Chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Nguyễn Thành P1 đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Nguyễn Thành P1 tự nguyện chung sống từ năm 2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Anh chị đều thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến ly thân từ tháng 02 năm 2022 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, chị T xin vắng mặt tại buổi hòa giải; đồng thời, cả chị T và anh P1 đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án thể hiện anh chị không mong muốn đoàn tụ với nhau.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với P1 là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: không có.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Từ những nhận định trên, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Cẩm T đối với anh Nguyễn Thành P1.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm T được ly hôn với anh Nguyễn Thành P1.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Cẩm T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005188 ngày 18-02-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bến Tre.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- CCTHADS H. Dương Minh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh